



Viên nang mềm

AUSTEN-S

SDK: VD-23264-15

Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa:

Vitamin E (Dl-alpha-tocopheryl acetat)..... 400 I.U

Chỉ định: Điều trị thiếu vitamin E gặp trong chế độ ăn thiếu vitamin E, trẻ em bị xơ nang tuyến tụy hoặc kém hấp thu mỡ do teo đường dẫn mật hoặc thiếu betalipoprotein huyết.

Liều dùng và cách dùng:

Cách dùng: Viên nang mềm Austen-S được uống giữa bữa ăn.

Liều lượng: - Điều trị thiếu hụt vitamin E: Người lớn 60 – 70 I.U/ ngày.

- Xơ nang tuyến tụy: 100 - 200 I.U dl – alphotocopheryl acetat.

- Bệnh thiếu betalipoprotein – máu: 50 - 100 I.U dl – alphotocopheryl acetat/ kg.

- Dự phòng: 10 - 20 I.U hàng ngày.

Chống chỉ định: Quá mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Thận trọng: Vitamin E có thể làm tăng tác dụng của các thuốc chống đông máu, warfarin. Vitamin E có thể làm tăng tác dụng ức chế kết tập tiểu cầu của aspirin.

Tương tác thuốc, các dạng tương tác khác: Vitamin E đối kháng với tác dụng của vitamin K, nên làm tăng thời gian đông máu. Nồng độ vitamin E thấp ở người bị kém hấp thu do thuốc (như kém hấp thu khi dùng cholestyramin).

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thời kỳ mang thai:

Trong thời kỳ mang thai, thiếu hoặc thừa vitamin E đều không gây biến chứng cho mẹ hoặc thai nhi. Ở người mẹ được dinh dưỡng tốt, lượng vitamin E có trong thức ăn là đủ và không cần bổ sung. Nếu chế độ ăn kém, nên bổ sung cho đủ nhu cầu hàng ngày khi có thai.

Thời kỳ cho con bú:

Vitamin E vào sữa. Sữa mẹ có lượng vitamin E gấp 5 lần sữa bò và có hiệu quả hơn trong việc duy trì đủ lượng vitamin E trong huyết thanh cho trẻ đến 1 năm tuổi. Nhu cầu vitamin E hàng ngày trong khi cho con bú là 12 mg. Chỉ cần bổ sung cho mẹ khi thực đơn không cung cấp đủ lượng vitamin E cần cho nhu cầu hàng ngày.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng không mong muốn của thuốc: Vitamin E thường được dung nạp tốt. Liều cao có thể gây tiêu chảy, đau bụng, và các rối loạn tiêu hoá khác và cũng có thể gây mệt mỏi yếu.

Quá liều và xử trí: Chưa có tài liệu đề cập về vấn đề này.

Bảo quản: Giữ trong bao bì kín, nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Đóng gói: Vi 10 viên, hộp 03 vi, hộp 6 vi.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.